

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71/2020/HSST
Ngày 20/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường D Bình và bà Nguyễn Thị Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lê Giang, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lý Hoàng Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1984 tại huyện Q, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn Bương H, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: không rõ lai lịch, mẹ Nguyễn Thị D; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Năm 2015, TAND huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình áp dụng Khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS 1999. Xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. (chưa được xóa án tích); Năm 2018, TAND huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điểm s Khoản 1 Điều 51, các Điều 50, 58, 38 BLHS 2015. Xử phạt 2 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. (chưa được xóa án tích); Tiền sự: Năm 2012, Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trung tâm chữa bệnh – giáo dục – lao động xã hội, thời hạn 12 tháng (đã được xóa tiền sự); bị bắt, tạm giam, giữ từ ngày 08/3/2020 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18h30' ngày 08/3/2020, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại Km 92 + 900m, Quốc lộ 43, thuộc bản Thái Hưng, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu tiến hành kiểm tra xe máy BKS 26F7-9039 do Vi Văn T, sinh năm: 1978, trú quán: Bản Bó Sập, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu điều khiển chở Nguyễn Văn D. Qua kiểm tra, phát hiện Nguyễn Văn D đang ngậm trong miệng 01 gói nilon màu xanh, tiếp đến là lớp nilon màu trắng bên trong đựng 10 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY và cầm trong lòng bàn tay trái 01 gói nilon màu hồng, tiếp đến là nilon màu trắng, bên trong đựng chất bột màu trắng. D khai nhận số viên nén màu hồng là Hồng phiến, số chất bột màu trắng là Heroine, D tàng trữ để sử dụng cho bản thân nghiện chất ma túy. Căn cứ hành vi vi phạm của Nguyễn Văn D, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng, đồng thời dẫn giải D về trụ sở để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Ngày 08/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành mở niêm phong, xác định 10 viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn D được 0,92 gam, số chất bột màu trắng có khối lượng 18,46 gam, lấy 0,47 gam viên nén màu hồng và 1,33 gam chất bột màu trắng làm mẫu giám định, mẫu có ký hiệu lần lượt là D2, D1.

Tại kết luận giám định số 465 ngày 11/3/2020 của Phòng KTHS – Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu D1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,33 gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu D2 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,47 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 18,46 gam, loại Heroine và 0,92 gam loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn D khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 3h ngày 08/3/2020, Nguyễn Văn D một mình đi xe khách từ nhà đến xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La để mua ma túy. Trên đường dân sinh xã Lóng Sập (không rõ bản nào), D gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết 10 viên Hồng phiến được gói bằng nilon màu xanh và 01 gói Heroine gói bằng nilon màu hồng với giá 8.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D cầm 02 gói ma túy ở bàn tay trái rồi đi bộ ra đường thì gặp Vi Văn T, D thuê Thu chở D ra thị trấn Mộc Châu để đón xe khách đi về. Trên đường đi, D đã cho gói Hồng phiến vào ngậm trong miệng. Khi đi đến khu vực Km 92 + 900m, Quốc lộ 43, thuộc bản Thái Hưng, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Cáo trạng số: 71/CT-VKS ngày 07/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Nguyễn Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Căn cứ điểm n, o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu cùng 17,13 gam Heroine và 0,45 gam Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng tets thử ma túy của Nguyễn Văn D.

Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Văn D 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn D.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan Điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của người chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 08/3/2020, Nguyễn Văn D đã có hành vi cất giấu 0,92 gam Heroine và 18,46 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho việc nghiện hút của bản thân. Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ – CP quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015. Hai chất ma túy

của bị cáo Nguyễn Văn D được tính: 0,92 gam + 18,46 gam = 19,38 gam. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã có 02 tiền án đều chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn D thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm tù.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Nguyễn Văn D bên trong đựng (17,13 gam Heroine + 0,45 gam Methamphetamine + vỏ gói niêm phong ban đầu) là vật nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Nguyễn Văn D là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn D, xét là giấy tờ tùy thân của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Nguyễn Văn D. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý; Đối với Vì Văn T không có quan hệ gì với bị cáo, chỉ là người được bị cáo thuê xe ôm, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do đó không đề cập đến biện pháp xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại trên 45 ngày, Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 08/3/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3

+ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Nguyễn Văn D bên trong đựng (17,13 gam Heroine + 0,45 gam Methamphetamine + vỏ gói niêm phong ban đầu); 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Nguyễn Văn D

Tuyên trả cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn D.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Triệu Văn Quang